

**CÔNG TY TNHH NAKA UMI**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NAKA UMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NAKA UMI COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NAKA UMI CO., LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110077950

**3. Ngày thành lập:** 29/07/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

635c phố Kim Mã , Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0877638686

Fax:

Email: *nakaumi1102@gmail.com*

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                  | 4632        |
| 2.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                    | 4633        |
| 3.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                           | 8230        |
| 4.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh | 8299        |
| 5.  | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                | 4711        |
| 6.  | Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp                                                                                  | 4719        |
| 7.  | Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                   | 4721        |
| 8.  | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                    | 4722        |
| 9.  | Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                      | 4723        |
| 10. | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt                                                                                     | 1010        |
| 11. | Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản                                                                             | 1020        |
| 12. | Chế biến và bảo quản rau quả                                                                                                        | 1030        |
| 13. | Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa                                                                                                 | 1050        |
| 14. | Sản xuất các loại bánh từ bột                                                                                                       | 1071        |
| 15. | Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn                                                                                               | 1075        |
| 16. | Sản xuất hoá chất cơ bản                                                                                                            | 2011        |
| 17. | Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh                                                              | 2023        |
| 18. | Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu                                                                              | 2029        |
| 19. | Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ                                                    | 4781        |
| 20. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                    | 5610(Chính) |
| 21. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng                                                            | 5621        |
| 22. | Dịch vụ ăn uống khác                                                                                                                | 5629        |
| 23. | Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng                                                         | 3250        |

**6. Vốn điều lệ:** 100.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên:

Giới tính:

Sinh ngày:

Dân tộc: Quốc tịch:

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Địa chỉ liên lạc:

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/05/2000

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001300030403

Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Đội 8, Thôn Văn Ông, Xã Tảo Dương Văn, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: 635c phố Kim Mã, Phường Ngọc Khánh, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội